TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 346/2022/QĐST-HNGĐ	*Bình Tân, ngày 18 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị T, sinh năm: 1982;

Thường trú: Xóm H, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Tạm trú: 25/52/1 đường L, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đặng Hoàng N, sinh năm: 1977;

Thường trú: xã K, huyện V, tỉnh Đồng Tháp;

Tạm trú: 25/52/1 đường L, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị T và ông Đặng Hoàng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Thị T và ông Đặng Hoàng N thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 193 của Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Đồng Tháp, cấp ngày 22/12/2008 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: có 02 con chung tên Đặng Diễm Q, sinh ngày 03/4/2018 và Đặng Quỳnh A, sinh ngày 06/5/2009.

Bà Võ Thị T và ông Đặng Hoàng N thỏa thuận giao trẻ Đặng Diễm Q cho ông N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao trẻ Đặng Quỳnh A cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

2.3. Về vấn đề cấp dưỡng: không ai cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Về tài sản chung: bà Võ Thị T và ông Đặng Hoàng N cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự chung: bà Võ Thị T và ông Đặng Hoàng N cùng xác nhận ông và bà không có nợ chung và các nghĩa vụ dân sự chung.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí Ly hôn sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà Võ Thị T tự nguyện nộp, được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai số 0063015 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân. Bà Võ Thị T còn được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Nhất Bình